TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2024/QĐST-HNGĐ	*Cao Phong, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, năm sinh: 1995;
CCCD số: 017095006809;
Nơi cư trú: Xóm B, xã D, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

2. Bị đơn: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1999;
CCCD số: 017199007137;
Nơi cư trú: Xóm B, xã D, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Về con chung: Chị L và anh H có 01 con chung là Nguyễn Thị Kim H1, sinh ngày 06/7/2021; giới tính: Nữ; hiện sức khỏe tốt, không bị nhược điểm về tâm thần thể chất.

Về nuôi con chung: Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị L trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung (cháu H1).

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (cháu H1) số tiền 2.000.000Đ (Hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 8 năm 2024 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án chậm thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4. Công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000Đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và toàn bộ số tiền 150.000Đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con; được đối trừ với số tiền 300.000Đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002929 ngày 18/7/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong;
- UBND xã Dũng Phong, huyện Cao Phong, T.Hòa Bình
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Thùy Linh